TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2024/HS-ST
Ngày 24-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Gấm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Mạnh.

Ông Nguyễn Văn Thể.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu HIên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định, Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

*Phạm Văn Th***,** sinh năm 1988 tại Nam Định.

N¬i §KNKTT và nơi ở hiện nay: Thôn Tổ Cầu, xã L B, huyện V, tỉnh Nam Định; quèc tÞch: ViÖt Nam; d©n téc: Kinh; t«n gi¸o: Kh«ng; Giíi tÝnh: Nam; tr×nh ®é văn hoá: 11/12; nghÒ nghiÖp: Tự do; con «ng: Phạm Văn H, sinh năm 1954; con bà: Trần Thị Ng, sinh năm1959; Chưa có vợ, con; tiÒn ¸n, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20-02-2014 bị Công an huyện V, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền 2.000.000đ về hành vi "Trộm cắp tài sản", Th đã chấp hành xong quyết định; Ngày 22-7-2014 bị Toà án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo bản án số 241/2014/HSST. Ngày 29-4-2016 Th chấp hành xong bản án; Ngày 13-9-2019bị Công an huyện V, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt cảnh cáo về hành vi "Đánh bạc".

BÞ bắt t¹m gi÷, t¹m giam tại nhà tạm giữ Công an huyện V từ ngµy 26-01-2024 ®Õn nay; "Có mặt".

- *Người tham gia tố tụng khác*:

* Người làm chứng: Ông Phạm Văn H, sinh năm 1954; "Có mặt".

* Người chứng kiến:Anh Phạm Hùng Qu, sinh năm 1989; "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy (heroine) nên khoảng 10 giờ 00 ngày 26-01-2024, Phạm Văn Th một mình đi bộ ra đường Quốc lộ 10, sau đó đi nhờ xe mô tô của một người đi đường không quen biết ra Thành phố Nam Định để tìm mua ma túy (heroine) về sử dụng. Khi đi đến khu vực Ba tầng thuộc địa phận phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; Th gặp 01 người phụ nữ lạ mặt khoảng 40 tuổi, không rõ tên tuổi, địa chỉ và hỏi mua được 07 gói ma tuý heroine có đặc điểm vỏ ngoài là lớp giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng với giá 700.000 đồng. Sau đó, Th bỏ số ma tuý mua được vào trong túi quần bên phải đang mặc, rồi xin đi nhờ xe của người đi đường để về nhà. Khi về đến nhà, Th bỏ số ma tuý mua được vào trong một chiếc hộp nhựa màu trắng và đem cất giấu trên gác xép nhà Th. Đến khoảng hơn 15 giờ ngày 26-01-2024, Th lấy 01 gói ma tuý trong số ma tuý mua được mang vào phòng ngủ của Th và một mình sử dụng hết gói ma tuý trên dưới hình thức hít. Đến khoảng 15h30 phút cùng ngày, khi Th vừa sử dụng ma tuý xong thì bị tổ công tác của Công an huyện V, tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang, biết không thể che giấu được hành vi vi phạm của bản thân, Th đã tự giác giao nộp 06 gói ma tuý heroine còn lại Th đang để trong hộp nhựa cất giấu trên gác xép, lực lượng Công an đã thu giữ niêm phong tang vật ký hiệu M, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó đưa Th cùng tang vật thu giữ về trụ sở cơ quan Công an để làm việc, thu giữ và niêm phong mẫu nước tiểu của Th ký hiệu N.

Tại bản kết luận giám định số 407/KL-KTHS ngày 29-01-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 06 (sáu) gói nhỏ, vỏ ngoài đều là lớp giấy màu trắng, được niêm phong ký hiệu M gửi giám định đều là ma tuý, loại ma tuý: Heroine (Heroin). Tổng khối lượng mẫu M: 0,395 gam.

Tại bản kết luận giám định số 408/KL-KTHS ngày29/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận:

- Có tìm thấy thành phần các chất gồm: Morphine, Codenine và 6-MAM trong 01 (một) mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu N gửi giám định.

* Morphine, Codenine và 6-MAM là các sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong mẫu nước tiểu.

Tại cơ quan điều tra Phạm Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như dã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSVB ngày 26-3-2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố Phạm Văn Th về hành vi *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo như nội dung cáo trạng đã nêu và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Th phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"***.**

- Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Phạm Văn Th từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma tuý mục đích để sử dụng do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu cho tiêu huỷ:

+ 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi số 407/ KL-KTHS.

+ 01 (một) chai nhựa niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định, mặt trước có ghi số 408/KL-KTHS.

+ 01 hộp nhựa màu trắng kích thước (6x8,8x4)cm.

+ 01 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước (8,3x2,9)cm;

+ 01 mảnh giấy trắng kích thước (4x4)cm.

+ 01 bật lửa ga màu đỏ.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Người chứng kiến đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng không đến phiên toà, tuy nhiên họ đã có đầy đủ lời khai tại cơ quan điều tra, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[3]. Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại

cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ của vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; Lời khai của người làm chứng và người chứng kiến tại cơ quan điều tra; các biên bản điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 26-01-2024, tại nhà ở của Phạm Văn Th ở thôn Tổ Cầu, xã L B, huyện V, tỉnh Nam Định, Công an huyện Vbắt quả tangPhạm Văn Th cã hµnh vi cất giấu tr¸i phĐp trên gác xép trong nhà Th 06 (sáu) gói nhỏ ma tuý loại heroine có khối lượng 0,395 gam, nh»m môc ®Ých để sö dông.

Đối chiếu hành vi mà bị cáo đã thực hiện với quy định của Bộ luật Hình sự thì hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố và luận tội hành vi của bị cáoPhạm Văn Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý; ngoài ra còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương; bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của bị cáo.

[5]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[5.1]. Về nhân thân: Bị cáo Th có nhân thân xấu: Ngày 20-02-2014 bị Công an huyện V, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền 2.000.000đ về hành vi "Trộm cắp tài sản"; Ngày 22-7-2014 bị Toà án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo bản án số 241/2014/HSST; Ngày 13-9-2019bị Công an huyện V, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt cảnh cáo về hành vi "Đánh bạc".

[5.2]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5.3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương do đó được

hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6]. Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma tuý mục đích để sử dụng do đó Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8].Về xử lý vật chứng: Đối với các vật chứng đã thu giữ là ma tuý và các vật dụng liên quan đến hành vi sử dụng ma tuý do đócăn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu cho tiêu huỷ:

* Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Văn Th ngày 26-01-2024, căn cứ vào kết quả giám định mẫu nước tiểu, ngày 26-02-2024 Công an huyện V, tỉnh Nam Định đã ra quyết định số 17 xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Văn Th hình thức "cảnh cáo" là phù hợp.

* §èi víi người phụ nữ đã bán ma túy cho Th,do Th kh«ng x¸c ®Þnh đượctên, tuæi, ®Þa chØ cụ thểcủa người này nªn C¬ quan Cảnh sát điều tra C«ng an huyÖn Vô B¶n t¸ch ra để tiếp tục ®iÒu tra xö lý saulà có căn cứ.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Xử phạt bị cáo Phạm Văn Th 33 (*ba mươi ba*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26-01-2024.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu huỷ:

+ 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi số 407/ KL-KTHS.

+ 01 (một) chai nhựa niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định, mặt trước có ghi số 408/KL-KTHS.

+ 01 hộp nhựa màu trắng kích thước (6x8,8x4) cm.

+ 01 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước (8,3x2,9) cm;

+ 01 mảnh giấy trắng kích thước (4x4) cm.

+ 01 bật lửa ga màu đỏ.

(Vật chứng có đặc điểm, chủng loại như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27-3-2024của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Văn Th phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh + huyện;
- Sở Tư pháp tỉnh NĐ.
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Phòng PV 06 CA tỉnh NĐ;
- UBND xã L B, huyện V, NĐ
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Gấm